

Chương 1:  
KHÁI NIỆM VÀ CÁC NGUYÊN TẮC CƠ  
BẢN CỦA LUẬT TTDS

*1. Một số khái niệm trong luật tố tụng dân sự*

*1.1 Khái niệm vụ việc dân sự*

*1.1.1 Khái niệm vụ án dân sự*

*1.1.2 Khái niệm việc dân sự*

*1.2 Trình tự tố tụng dân sự*

*1.3 Khái niệm Luật tố tụng dân sự*



*Khái niệm vụ án dân sự*

- *Là những tranh chấp phát sinh từ các quan hệ pháp luật dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động (gọi chung là tranh chấp dân sự) do cá nhân, cơ quan, tổ chức yêu cầu Tòa án giải quyết và đã được Tòa án thụ lý*
- *Tranh chấp là tình trạng xung đột về lợi ích pháp lý giữa ít nhất từ hai chủ thể trở lên.*
- *Vụ án dân sự là đối tượng của thủ tục giải quyết vụ án dân sự*



### *Khái niệm việc dân sự*

- *Việc dân sự là việc cá nhân, cơ quan, tổ chức không có tranh chấp, nhưng có yêu cầu Tòa án công nhận hoặc không công nhận một sự kiện pháp lý là căn cứ làm phát sinh quyền, nghĩa vụ dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động của mình hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức khác; yêu cầu Tòa án công nhận cho mình quyền về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động.* ☐

## ***1.2 Trình tự tố tụng dân sự***

### *1.2.1 Trình tự giải quyết vụ án dân sự*

- *Thủ tục sơ thẩm*
- *Thủ tục phúc thẩm*
- *Thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm*
  - *Thi hành án dân sự*

### *1.2.2 Trình tự giải quyết việc dân sự*

- *Trình tự sơ thẩm*
  - *Trình tự phúc thẩm*



### **1.3 Khái niệm Luật tố tụng dân sự**

#### **1.3.1 Khái niệm**

*Là tổng hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh giữa các chủ thể trong quá trình Tòa án giải quyết vụ việc dân sự*

**1.3.2 Đối tượng điều chỉnh:** *là các quan hệ xã hội phát sinh giữa các chủ thể tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự.*

**1.3.3 Phương pháp điều chỉnh:** *gồm có phương pháp định đoạt và phương pháp mệnh lệnh* ☒

## **2. Các nguyên tắc cơ bản của Luật tố tụng dân sự**

- *Nguyên tắc bảo đảm pháp chế XHCN trong tố tụng dân sự*
- *Nguyên tắc bình đẳng quyền và nghĩa vụ*
- *Nguyên tắc Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử vụ án dân sự*
- *Nguyên tắc Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật*
- *Nguyên tắc xét xử tập thể* ☒
- *Nguyên tắc xét xử công khai*

- *Nguyên tắc hai cấp xét xử*
- *Nguyên tắc tự định đoạt của đương sự*
- *Nguyên tắc hòa giải trong tố tụng dân sự*
- *Nguyên tắc cung cấp chứng cứ và chứng minh trong tố tụng dân sự*



Chương 2  
CHỦ THỂ QUAN HỆ PHÁP LUẬT TỐ  
TỤNG DÂN SỰ

- *1. Chủ thể tiến hành tố tụng*
- *2. Chủ thể tham gia tố tụng*
- *2.2 Những người tham gia tố tụng khác*



## PHIÊN TÒA DÂN SỰ



### ***1.1 Cơ quan tiến hành tố tụng***

- *1.1.1 Tòa án nhân dân*
- *1.1.2 Viện kiểm sát nhân dân*
- *1.2 Người tiến hành tố tụng*
- *Chánh án Tòa án*
- *Thẩm phán*
- *Hội thẩm nhân dân*
- *Thư ký Tòa án*
- *Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân*
- *Kiểm sát viên*



## ĐẠI DIỆN VIỆN KIỂM SÁT



## Chủ thể tham gia tố tụng

- *Đương sự*
- *Năng lực chủ thể*
- *Năng lực pháp luật tố tụng dân sự*
- *Năng lực hành vi tố tụng dân sự*
- *Nguyên đơn*
- *Bị đơn*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*



*Những người tham gia tố tụng khác*

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự*
- *Người làm chứng*
- *Người giám định*
- *Người phiên dịch*
- *Người đại diện của đương sự*



Chương 3  
THẨM QUYỀN XÉT XỬ CỦA TÒA ÁN  
NHÂN DÂN

- *1. Thẩm quyền theo vụ việc*
- *2. Thẩm quyền theo cấp tòa án*
- *3. Thẩm quyền theo lãnh thổ và thẩm quyền theo sự lựa chọn*
- *4. Giải quyết tranh chấp về thẩm quyền*



### **Thẩm quyền theo vụ việc**

- ***Thẩm quyền giải quyết tranh chấp***
- Tranh chấp về Dân sự
- Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình
- Tranh chấp về Kinh doanh, Thương mại
- Tranh chấp về Lao động
- ***Thẩm quyền giải quyết yêu cầu***
- Những yêu cầu về Dân sự
- Những yêu cầu về Hôn nhân và gia đình ☒
- Những yêu cầu về Kinh doanh Thương mại
- Những yêu cầu về Lao động

### **Thẩm quyền theo cấp tòa án**

- ***Thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện***
- Xét xử sơ thẩm những vụ án dân sự
- Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm những việc dân sự
- ***Thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp tỉnh***
- Xét xử sơ thẩm
- Xét xử phúc thẩm
- Giám đốc thẩm, tái thẩm
- ***Thẩm quyền xét xử của Tòa án tối cao***
- Xét xử phúc thẩm ☒
- Giám đốc thẩm, tái thẩm



## **Thẩm quyền theo lãnh thổ và thẩm quyền theo sự lựa chọn**

*Thẩm quyền giải quyết các vụ án dân sự*

*-Nơi bị đơn cư trú, làm việc. Đối với pháp nhân nơi bị đơn có trụ sở*

*-Nơi nguyên đơn cư trú, làm việc nếu có thỏa thuận bằng văn bản*

*-Nơi có bất động sản nếu tranh chấp về bất động sản*

● *Thẩm quyền giải quyết các việc dân sự*

● ***Thẩm quyền theo sự lựa chọn của nguyên đơn, người yêu cầu*** ☐

## **Giải quyết tranh chấp về thẩm quyền**

● *Tranh chấp về thẩm quyền giữa các Tòa án nhân dân cấp huyện trong cùng một tỉnh do Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh giải quyết.*

● *Tranh chấp về thẩm quyền giữa các Tòa án nhân dân cấp huyện thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác nhau hoặc giữa các Tòa án nhân dân cấp tỉnh do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao giải quyết.* ☐

Chương 4  
ÁN PHÍ, LỆ PHÍ TRONG TỔ TỤNG DÂN  
SỰ

- 1. Án phí**
- 1.2 Các loại án phí**
  - 1.2.1 Án phí sơ thẩm**
  - 1.2.2 Án phí phúc thẩm**
- 1.3 Tạm ứng án phí**
  - 1.3.2 Tạm ứng án phí sơ thẩm**
  - 1.3.3 Tạm ứng án phí phúc thẩm**
- 2. Lệ phí, chi phí tố tụng**




Chương 5  
CHỨNG CỨ VÀ CHỨNG MINH TRONG  
TỔ TỤNG DÂN SỰ


- **1. Chứng cứ**
- **1.2 Nguồn chứng cứ**
- **1.3 Nguyên tắc xác định chứng cứ**
- **2. Chứng minh trong tố tụng dân sự**
  - **2.1 Chủ thể chứng minh**
  - **2.2 Những vấn đề cần phải chứng minh**
  - **2.3 Những tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh**



## Khái niệm chứng cứ

- *Chứng cứ trong vụ việc dân sự là những gì có thật được đương sự và cá nhân, cơ quan, tổ chức khác giao nộp cho Tòa án hoặc do Tòa án thu thập được theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định mà Tòa án dùng làm căn cứ để xác định yêu cầu hay sự phản đối của đương sự là có căn cứ và hợp pháp hay không cũng như những tình tiết khác cần thiết cho việc giải quyết đúng đắn vụ việc dân sự* 

## Nguồn chứng cứ

- *Các vật chứng;*
- *Lời khai của đương sự;*
- *Các tài liệu đọc được, nghe được, nhìn được;*
- *Lời khai của người làm chứng*
- *Kết luận giám định*
- *Biên bản ghi kết quả thẩm định tại chỗ*
- *Tập quán* 
- *Kết quả định giá tài sản*
- *Các nguồn khác*

## **Chứng minh trong tố tụng dân sự**

- ***Chủ thể chứng minh***
  - Người đưa ra yêu cầu
  - Người phản đối yêu cầu
- ***Những vấn đề cần phải chứng minh***
  - Căn cứ theo yêu cầu của đương sự
  - Xác định theo pháp luật nội dung



## ***Nguyên tắc xác định chứng cứ***

- Các tài liệu đọc được nội dung được coi là chứng cứ nếu là bản chính hoặc bản sao có công chứng, chứng thực hợp pháp hoặc do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cung cấp, xác nhận
- Các tài liệu nghe được, nhìn được được coi là chứng cứ nếu được xuất trình kèm theo văn bản xác nhận xuất xứ của tài liệu đó hoặc văn bản về sự việc liên quan tới việc thu âm, thu hình đó
- Vật chứng là chứng cứ phải là hiện vật gốc liên quan đến vụ việc

*-Lời khai của đương sự, lời khai của người làm chứng được coi là chứng cứ nếu được ghi bằng văn bản, băng ghi âm, đĩa ghi âm, băng ghi hình, đĩa ghi hình hoặc khai bằng lời tại phiên toà.*

*-Kết luận giám định được coi là chứng cứ nếu việc giám định đó được tiến hành theo đúng thủ tục do pháp luật quy định.*

*-Biên bản ghi kết quả thẩm định tại chỗ được coi là chứng cứ nếu việc thẩm định được tiến hành theo đúng thủ tục do pháp luật quy định và có chữ ký của các thành viên tham gia thẩm định.*

### Nguyên tắc xác định chứng cứ

*Tập quán được coi là chứng cứ nếu được cộng đồng nơi có tập quán đó thừa nhận.*

*Kết quả định giá tài sản được coi là chứng cứ nếu việc định giá được tiến hành theo thủ tục do pháp luật quy định hoặc văn bản do chuyên gia về giá cả cung cấp*



***Những tình tiết, sự kiện không cần phải  
chứng minh***

- Những tình tiết, sự kiện rõ ràng mà mọi người đều biết và được Tòa án thừa nhận
- Những tình tiết, sự kiện đã được xác định trong các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền
- Những tình tiết, sự kiện đã được ghi trong văn bản và được công chứng, chứng thực hợp pháp.
- Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện mà bên đương sự kia đưa ra

**ẢNH VUI**



# ÃNH VUI



## ẢNH VUI



## ẢNH PHIÊN TÒA





## VỤ ÁN CÔNG TY ĐẠY



## SỬ DỤNG NGHIỆP VỤ



# XÉT XỬ HÌNH SỰ



CHẾT MÀY CHƯA?



EM CHỈ CÓ MÌNH ANH!



PHONG CÁCH XÌ-TIN



2 TRONG 1!



CÓ AI GIỐNG TÔI KHÔNG?



ĐẸP KHÔNG?

